

Số: 1413/TB-NĐTW

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO
Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2025
của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương

Kính gửi: Ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-NĐTW ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025 của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương;

Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương xin thông báo đến các ông (bà) đã trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (có danh sách kèm theo);

Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương đề nghị ông (bà) có tên trên trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phát hành Thông báo này phải đến phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

Bệnh viện thông báo để ông (bà) biết và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận: *tt*
- Như trên;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.


meu

Phạm Ngọc Thạch

PHỤ LỤC
Danh sách thí sinh trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức năm 2025
của Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương

(Kèm theo Quyết định số 1854/QĐ-NDTW ngày 27/11/2025 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
1	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	9/3/00	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
2	Trần Thị Huệ Phương	13/3/97	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
3	Nguyễn Ngọc Trường	20/11/02	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
4	Đặng Khánh Linh	16/1/02	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
5	Đỗ Việt Hoàng	19/11/03	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
6	Phạm Văn Thắng	8/11/84	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	
7	Hoàng Vy Hương	20/10/95	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên hạng III	01.003	
8	Đặng Thị Thảo	12/7/87	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	
9	Nguyễn Thành Công	6/2/96	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	
10	Trần Thị Thu Hồng	9/11/92	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	
11	Dương Minh Đạt	11/6/98	Phòng Công nghệ thông tin	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
12	Lê Đức Anh	1/2/96	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	
13	Trịnh Diễm Quỳnh	25/9/02	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên hạng III	01.003	
14	Nguyễn Thị Lanh	27/1/87	Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
15	Lưu Tùng Dương	19/12/97	Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
16	Doãn Thị Huyền	29/1/80	Khoa Khám bệnh và điều trị ngoại trú	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
17	Nguyễn Kim Anh	22/8/97	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
18	Đỗ Văn Quân	4/9/93	Khoa Cấp cứu	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
19	Vũ Thị Phụng	26/5/92	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
20	Nguyễn Đình Dũng	30/10/97	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
21	Nguyễn Thị Thuý Linh	20/11/93	Khoa Nhiễm khuẩn tổng hợp	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
22	Nguyễn Thị Hiền	23/3/98	Khoa Nội tổng hợp	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
23	Nguyễn Trung Nghĩa	26/2/96	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
24	Nguyễn Văn Cao	16/8/99	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	
25	Nguyễn Thị Lý	5/8/82	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
26	Lê Hà Thu	5/1/99	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
27	Nguyễn Bình Minh	16/6/96	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
28	Nguyễn Đức Thắng	20/4/94	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
29	Trần Minh Thư	23/1/95	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
30	Trần Thị Liên	2/10/88	Khoa Gây mê hồi sức	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
31	Kiều Thị Thanh Thanh	2/1/02	Khoa Gây mê hồi sức	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
32	Phùng Thị Thuý	23/10/98	Khoa Phụ sản	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	
33	Nguyễn Tiến Anh	8/8/98	Khoa Phụ sản	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
34	Chu Anh Tuấn	7/6/91	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
35	Vũ Thị Thu Ánh	22/3/97	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
36	Trần Thị Hương	17/7/00	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
37	Trần Tiến Đại	31/7/97	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
38	Trần Duy Trinh	29/9/96	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
39	Nguyễn Anh Tuấn	13/4/90	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
40	Lê Thị Phương Linh	19/8/97	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
41	Bùi Thanh Phong	20/1/99	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
42	Lê Thái Duy	24/10/98	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh cột sống	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
43	Nguyễn Minh Nguyệt	26/4/03	Khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình và Thần kinh Cột sống	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
44	Phạm Xuân Tùng	19/7/98	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
45	Phùng Diệu Linh	29/4/92	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
46	Ngô Thanh Hằng	18/11/99	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
47	Trần Thị Thanh Thảo	21/6/97	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
48	Đỗ Lan Anh	28/9/99	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
49	Lê Ngọc Dưỡng	3/12/97	Khoa Ngoại Tổng hợp - Tiết niệu và nam học	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
50	Roãn Thanh Hương	6/10/99	Trung tâm Hồi sức tích cực	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
51	Nguyễn Phương Anh	16/9/99	Trung tâm Hồi sức tích cực	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
52	Nguyễn Trường Nam	24/7/95	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
53	Vũ Tuấn Huy	18/8/95	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
54	Hoàng Thị Huyền	28/8/90	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
55	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	26/10/98	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
56	Đỗ Trung Sơn	8/2/99	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
57	Đỗ Thị Minh Đức	24/10/83	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
58	Vũ Thanh Hoà	2/10/91	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
59	Lò Thị Khuyên	16/9/98	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
60	Đoàn Thị Trang Nhung	19/1/03	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
61	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	20/8/93	Trung tâm Hồi sức tích cực	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
62	Nguyễn Thị Quyên	16/6/83	Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
63	Trương Thị Như Quỳnh	6/10/00	Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
64	Nguyễn Thị Đông	18/12/86	Trung tâm Khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
65	Trần Thị Thảo	1/4/97	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
66	Phạm Văn Trung	18/1/02	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
67	Ninh Viết Chung	5/12/97	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
68	Dương Thị Hương	7/2/97	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
69	Nguyễn Thị Thu Hiền	24/11/01	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
70	Nguyễn Ngọc Linh	5/12/96	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
71	Đỗ Thị Như Bình	11/8/03	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
72	Vũ Văn Long	2/4/97	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
73	Nguyễn Văn Phúc	5/5/97	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
74	Phạm Đức	23/10/98	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
75	Vũ Ngọc Thương	30/7/02	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
76	Vũ Văn Hưng	26/11/01	Trung tâm Phẫu thuật Gan mật - Tiêu hoá	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
77	Nguyễn Thị Thảo	1/12/96	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
78	Phạm Hoàng Linh Đan	21/4/00	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
79	Nguyễn Thành Thái	30/8/03	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
80	Hoàng Văn Đức	17/2/97	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
81	Nguyễn Thuý Hằng	22/9/01	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Điều Dưỡng hạng III	V.08.05.12	
82	Vương Thị Hiền	29/10/92	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
83	Nguyễn Anh Tuấn	7/6/03	Trung tâm Nội soi Tiêu hoá và Thăm dò chức năng	Điều Dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
84	Trần Thị Khánh Huyền	15/1/01	Khoa Huyết học và truyền máu	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	
85	Lưu Thị Phương Thảo	16/1/01	Khoa Huyết học và truyền máu	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
86	Vương Thị Hải Yến	19/3/99	Khoa Sinh hoá	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
87	Đặng Quỳnh Trang	25/9/00	Khoa Sinh hoá	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
88	Hoàng Thị Hường	11/2/00	Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
89	Nguyễn Thu Thuý	2/1/02	Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
90	Nguyễn Quốc Huy	4/1/02	Khoa Vi sinh và sinh học phân tử	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
91	Trần Bình Minh	19/8/85	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
92	Vũ Duy Tiến	3/2/98	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
93	Nguyễn Viết Lâm	8/8/01	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	
94	Nguyễn Thanh Thảo	11/9/98	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	
95	Nguyễn Duy Nam	4/5/97	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	
96	Triệu Bích Nguyệt	1/6/96	Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Chi chú
97	Đỗ Thu Uyên	20/7/01	Khoa Giải phẫu bệnh và Tế bào học	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
98	Nguyễn Thị Thu Hồng	18/12/00	Khoa Dinh Dưỡng và Tiết chế	Dinh Dưỡng hạng III	V.08.09.25	
99	Dương Thị Trang	2/11/94	Khoa Dược	Dược sĩ hạng IV	V.08.08.23	
100	Trần Gia Trang	4/10/99	Khoa Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	
101	Phùng Thị Ngọc Ánh	23/9/91	Khoa Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	

Tổng số thí sinh trúng tuyển là: 101 người, trong đó:

- | | | |
|------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------|
| - Điều dưỡng (hạng III): 06 | - Công nghệ thông tin (hạng III): 01 | - Kế toán viên (hạng III): 07 |
| - Điều dưỡng (hạng IV): 32 | - Công nghệ thông tin (hạng IV): 01 | - Kỹ sư (hạng III): 03 |
| - Dược sĩ (hạng III): 02 | - Dinh dưỡng (hạng III): 01 | - Kỹ thuật Y (hạng III): 09 |
| - Dược sĩ (hạng IV): 01 | - Hộ sinh (hạng IV): 01 | - Kỹ thuật Y (hạng IV): 04 |
| - Bác sĩ (hạng III): 31 | | |
| - Chuyên viên (hạng III): 02 | | |



GIÁM ĐỐC

Phạm Ngọc Thạch